

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH Đ, TỈNH BẾN TR**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10a/2018/HNGĐ -ST

Ngày: 26 - 01 - 2018

Về việc: “ Xin ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH Đ, TỈNH BẾN TR**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Lợi.

Ông Lê Văn Đức.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đinh Quốc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 469/2017/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “ Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Đặng Thị Hồng O, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Bến C, xã Định Tr, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

- Bị đơn: Võ Minh T, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Vinh Tr, xã Vang Quới Đ, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 24/8/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn chỉ Đặng Thị Hồng O trình bày như sau:

Chị và anh Võ Minh T tiến đến hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào tháng 05 năm 1998 tại xã Thanh Phước, huyện Thanh Hóa,

tỉnh Long An vì tại thời điểm đó anh T sinh sống tại đây. Sau khi cưới thời gian đầu hai vợ chồng chung sống với nhau có hạnh phúc. Đến tháng 4 năm 2009 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên chị O thì về xã Định Tr sinh sống, còn anh T thì sống tại xã Vang Quới Đ, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr. Hiện tại, chị xác định vợ chồng không thể chung sống được nữa, nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Đặng Minh T, sinh ngày 21/4/1999 và Võ Đặng Như Q, sinh ngày 16/4/2009, hiện con chung đang sống chung với chị O. Khi được ly hôn, chị O yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn anh Võ Minh T các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Võ Minh T không đến Tòa án nên không thể thu thập lời khai của anh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và ý kiến về nội dung giải quyết vụ án:

Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn chưa thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Ý kiến về nội dung giải quyết vụ án:

Qua trình bày của chị O về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng dẫn đến chị O phải xin ly hôn. Nhận thấy: Qua xác minh tại địa phương nơi mà vợ chồng chị O, anh T sinh sống thì nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, khả năng hàn gắn của vợ chồng không thể thực hiện được nên dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Hồng O xin ly hôn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị O.

Về con chung: Từ khi vợ chồng chị O, anh T không còn chung sống thì con chung là cháu Võ Đặng Như Q do chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Mặc khác, cháu Như Q có nguyện vọng sống với chị O nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị O.

Tại phiên tòa chị O không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc chị O nuôi con không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Võ Minh T để tham gia xét xử đến lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Hồng O và anh Võ Minh T cưới nhau vào năm 1998, trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh T là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa chị Hồng Oanh yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử, xét thấy:

Theo chị O trình bày thì nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc chị Hồng O phải xin ly hôn với anh T xuất phát: Trong thời gian vợ chồng sống chung đã bất hòa trong quan điểm sống nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2009 đến nay. Mặc dù, Tòa án không thu thập được lời khai của anh T nhưng nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng mà chị O nêu phù hợp với việc xác minh của Tòa án tại nơi vợ chồng anh T và chị O sinh sống (B1 26). Mặc khác, từ năm 2009 cho đến nay vợ chồng không có biện pháp nào để đoàn tụ được nên làm cho hôn nhân giữa chị Hồng Oanh và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần cho chị Hồng Oanh ly hôn với anh T.

[4] Về con chung: Tại phiên tòa chị Hồng Oanh yêu cầu được nuôi con chung. Xét thấy: Cháu Võ Đặng Như Q có nguyện vọng là sống với mẹ (bút lục 25), nên xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Quỳnh, theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình cần phải giao cháu Võ Đặng Như Q cho chị Hồng Oanh trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu Võ Đặng Minh T, sinh năm 1999 đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề xem xét.

[5] Tại tòa chị Hồng Oanh không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Đây là quyền quyết định và định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận mà không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Không có.

[7] Nợ chung: Không có

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đặng Thị Hồng O phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị Hồng O và anh Võ Minh T.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung tên Võ Đặng Như Q, sinh ngày 16/4/2009 cho chị Đặng Thị Hồng O trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Ghi nhận chị Đặng Thị Hồng O không yêu cầu anh Võ Minh T phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Hồng O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006139 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Định. Chị O đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Minh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án

hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tr (Phòng KTNV&THA);
- VKSND Huyện Bình Đ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Đ;
- UBND xã Thạnh Phước, Thạnh Hóa, Long An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

..... - **Trần Thị Mỹ Duyên**

